Phụ lục. Các nhiệm vụ triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch Chiến lược Kết nối ASEAN, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Kế hoạch số 434 /KH-UBND ngày 08 /11/2026 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
A	**Giai đoạn 2026 - 2030**			
I	**Cơ sở hạ tầng bền vững**			
1	Rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, dự án hạ tầng có khả năng tăng cường kết nối của tỉnh với các trung tâm kinh tế, cửa khẩu, hành lang kinh tế và mạng lưới giao thông trong nước và khu vực	Sở Tài chính; Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
2	Tham mưu lồng ghép yêu cầu phát triển hạ tầng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và sử dụng hiệu quả tài nguyên vào quá trình lập, điều chỉnh và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án của tỉnh bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển bền vững của ASEAN	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Tăng cường huy động nguồn lực xã hội, thúc đẩy hợp tác công - tư trong đầu tư, phát triển và khai thác hạ tầng phục vụ kết nối kinh tế, thương mại với các tỉnh, thành phố, từng bước mở rộng trong khu vực ASEAN	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến giao thông vận tải, năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng logistics và các công trình có tính chất kết nối liên vùng	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư; tăng cường các hoạt động tiếp xúc, làm việc với các tập đoàn, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, trong đó chú trọng các nhà đầu tư, đối tác đến từ ASEAN; thu hút các dự án quy mô lớn, có sức lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy kinh tế -	Sở Tài chính; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	xã hội theo danh mục các dự án ưu tiên đầu tư đã được phê duyệt.			
II	**Phát triển đô thị thông minh và bền vững**			
6	Tham mưu lồng ghép các nội dung về phát triển, quản lý đô thị, nông thôn, phát triển đô thị thông minh và phát triển bền vững vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển của tỉnh và các xã, phường	Sở Xây dựng; UBND các xã, phường	Các sở, ban, ngành	Giai đoạn 2026 - 2030
7	Tham mưu các giải pháp khuyến khích ứng dụng chuyển đổi số, các giải pháp công nghệ phù hợp trong quản lý đô thị, quản lý hạ tầng, bảo đảm an toàn đô thị, quản lý chất thải và bảo vệ tài nguyên nước	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
8	Tham mưu kết nối đô thị - nông thôn; hỗ trợ phát triển sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp và sản phẩm của tỉnh thông qua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và mở rộng thị trường, trong đó chú trọng thị trường ASEAN	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
9	Tham mưu thúc đẩy phát triển hạ tầng giao thông đa phương thức, không gian đô thị bao trùm, thích ứng với biến đổi khí hậu và phù hợp với điều kiện của tỉnh miền núi, biên giới	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
III	**Đổi mới sáng tạo số**			
10	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế, du lịch, tạo nền tảng nâng cao khả năng tham gia các mạng lưới kinh tế số và kết nối số trong ASEAN.	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
11	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân nâng cao kỹ năng số, kỹ năng sử dụng dịch vụ số và khả năng tham gia kinh tế số, thương mại điện tử và chuỗi cung ứng kết nối với thị trường ASEAN	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
12	Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, phòng, chống lừa đảo trực tuyến, nâng cao kỹ năng nhận biết, đánh giá thông tin và phòng, chống tin giả, góp phần bảo đảm an toàn cho các hoạt động giao dịch, trao đổi thông tin và kết nối số với các nước trong khu vực	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
13	Tham mưu các giải pháp khuyến khích hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, hệ sinh thái dữ liệu và các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh, từng bước kết nối với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong ASEAN.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
14	Duy trì, nâng cấp Nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lạng Sơn triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
15	Tham mưu triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng công nghệ, kỹ năng ngoại ngữ và năng lực hội nhập cho cán bộ, doanh nghiệp và học sinh, sinh viên	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
IV	**Logistics và chuỗi cung ứng liền mạch**			
16	Nâng cao năng lực logistics, tạo thuận lợi thương mại, hỗ trợ kết nối hàng hóa của tỉnh với các trung tâm phân phối, thị trường trong nước, khu vực ASEAN và các thị trường quốc tế. Thực hiện tốt cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) theo quy định.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
17	Đẩy mạnh triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh theo Quyết định số 865/QĐ-TTg ngày 17/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng – Lạng Sơn	Các cơ quan liên quan phối hợp theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phân công liên quan	Theo tiến độ Đề án được phê duyệt.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
18	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh nâng cao năng lực quản trị chuỗi cung ứng, ứng dụng công nghệ, số hóa hoạt động logistics và đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, truy xuất nguồn gốc, môi trường và phát triển bền vững	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
19	Tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu, thương mại biên giới và kết nối với các hệ thống logistics liên vùng gắn với cải thiện hiệu quả vận tải, kho bãi tạo thuận lợi cho việc kết nối hàng hóa của tỉnh với thị trường ASEAN.	Sở Công Thương; Chi cục Hải quan Khu vực VI	Ban Quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành; UBND các xã biên giới	Giai đoạn 2026 - 2030
20	Tăng cường cung cấp thông tin, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quy định về hải quan, tạo thuận lợi thương mại, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc và các yêu cầu liên quan của thị trường ASEAN	Chi cục Hải quan Khu vực VI; Sở Công Thương	Ban Quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
21	Khuyến khích phát triển kinh tế tuần hoàn, sản xuất nông nghiệp bền vững, đáp ứng tiêu chuẩn thị trường ASEAN	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
22	Nghiên cứu xây dựng phương án và tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư, phấn đấu hình thành ít nhất 01 trung tâm mua sắm hàng hiệu có ưu đãi về giá (outlet), bảo đảm phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật.	Sở Công Thương	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND địa phương liên quan và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026–2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
V	**Hợp tác và hoàn thiện quy định quản lý**			
23	Rà soát các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của tỉnh có liên quan đến đầu tư, thương mại, logistics, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển doanh nghiệp để đề xuất sửa đổi, hoàn thiện theo quy định	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
24	Tăng cường phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp về các cam kết, quy định, tiêu chuẩn và thông lệ liên quan đến thị trường ASEAN; chú trọng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và doanh nghiệp hoạt động tại khu vực biên giới.	Sở Tài chính, Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
25	Hỗ trợ nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường, xã hội, quản trị, chất lượng hàng hóa, dịch vụ trong chuỗi cung ứng	Các sở, ban, ngành	UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
VI	**Kết nối con người với con người**			
26	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ASEAN, Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045 và ý nghĩa của Kế hoạch chiến lược Kết nối ASEAN	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
27	Đẩy mạnh hợp tác, giao lưu trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ, chuyển đổi số; phát huy vai trò của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong hoạt động giao lưu nhân dân	Các sở, ban, ngành theo từng lĩnh vực	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
28	Tham mưu phát triển du lịch, sản phẩm du lịch liên kết, quảng bá hình ảnh, văn hóa, con người và sản phẩm đặc trưng của tỉnh Lạng Sơn gắn với các thị trường ASEAN	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
29	Tập trung hoàn thiện điều kiện hạ tầng, thu hút và triển khai các dự án tại Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn	Sở Tài chính	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở,	2026–2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			ngành, địa phương liên quan	
30	Phát triển cơ sở lưu trú, nghỉ dưỡng và dịch vụ chất lượng cao, phấn đấu đến năm 2030 toàn tỉnh có khoảng 7.500 buồng lưu trú, trong đó có 2.100 buồng tại cơ sở lưu trú được xếp hạng từ 3 đến 5 sao.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan	2026–2030
31	Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, phát triển kỹ năng của người lao động và hỗ trợ kết nối việc làm phù hợp với nhu cầu của thị trường ASEAN	Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 - 2030
32	Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm và phối hợp trong lĩnh vực y tế công cộng, phòng, chống dịch bệnh xuyên biên giới theo quy định	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026 – 2030
B	**Giai đoạn 2031 - 2035**			
33	Tham mưu triển khai thực hiện theo lộ trình sau khi Chính phủ ban hành "Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Kết nối ASEAN giai đoạn 2031–2035" vào đầu năm 2031 *(Điểm b khoản 2 Mục IV Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Kết nối ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026–2030 và giai đoạn 2031–2035 ban hành kèm theo Quyết định số 1775/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, thời gian thực hiện được xác định theo hai giai đoạn. Trong đó, giai đoạn 1 thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030; giai đoạn 2 thực hiện từ năm 2031 đến năm 2035 và dự kiến ban hành Chương trình hành động cho giai đoạn này vào đầu năm 2031).*	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2031 – 2035